

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày: 19/ 11/ 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Dung và ông Tạ Văn Thuận.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Việt Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 68/2018/HSST ngày 19/10/2018 ; Theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 73/ 2018/ QĐXXST - HS ngày 05/11/2018 đối với bị cáo:

1. Trần Ngọc Q - Sinh ngày: 27/ 3/ 1983.

Nơi sinh và ĐKHKT tại: Thôn L, xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Khắc T - Sn: 1948 và con bà Trần Thị T1 - Sn: 1953; Vợ Ngô Thị H - Sn: 1985; Bị cáo có 03 con, lớn sinh 2010, nhỏ sinh 2014; Điều ở xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Tiền sự: Không ; Tiền án: Không.

Bị cáo Trần Ngọc Q bị tạm giữ từ ngày 14/8/2018, chuyển tạm giam ngày 20/8/2018. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người làm chứng:** - Anh Đào Văn L - Sinh năm: 1978. (vắng mặt).

- Ông Lê Văn V - Sinh năm: 1958. (vắng mặt)

Điều trú tại: Thôn TT, xã NT, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên khoảng 17h00' ngày 14/8/2018, Trần Ngọc Q đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực bến xe xã N, huyện TH để tìm mua ma túy. Đến nơi Trần Ngọc Q gặp 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên và địa chỉ cụ thể, Q hỏi “anh có ma túy không, bán cho em 200.000 đồng”, người đàn ông trả lời “có”. Q đưa cho người đàn ông 200.000 đồng; người đàn ông đó nhận tiền và đưa lại cho Q 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Biết đó là ma túy Trần Ngọc Q cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi tiếp tục đi nhờ xe về nhà. Khi Q về đến khu vực gần cổng UBND xã NT; Q xuống xe và đang đi bộ thì bị lực lượng Công an huyện Tiền Hải yêu cầu Q dừng lại để kiểm tra. Qua giải thích của lực lượng công an, Trần Ngọc Q đã tự giác khai nhận đang tàng trữ chất ma túy do Q vừa đi mua về để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Tiền Hải đã dẫn giải Trần Ngọc Q và mời người làm chứng về UBND xã NT lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng trước sự chứng kiến của Trần Ngọc Q và những người liên quan.

Tại phiên tòa, Trần Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 17h00' ngày 14/8/2018, Q đi nhờ xe đến khu vực bến xe xã N, huyện TH để tìm mua ma túy. Tại đây Q gặp 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên và địa chỉ cụ thể, Q hỏi mua 200.000 đồng ma túy; người đàn ông đó nhận tiền và đưa cho Q 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Biết đó là ma túy Q cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khi Q về đến khu vực gần cổng UBND xã NT, thì bị Công an huyện Tiền Hải yêu cầu Q dừng lại để Kiểm tra. Qua giải thích của lực lượng công an, Trần Ngọc Q đã tự giác giao nộp gói ma túy Q vừa đi mua về để sử dụng.

Bản cáo trạng số: 74/CT - VKSTH ngày 19/10/2018, VKSND huyện Tiền Hải đã truy tố Trần Ngọc Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Q về tội danh trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 50; điều 38 của BLHS năm 2015. Xử phạt Trần Ngọc Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt Tạm giữ ngày 14/8/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với Trần

Ngọc Q vì Q là con nghiện, có 03 con nhỏ và hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 106 BLTTHS và khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,1390 gam Hêrôin thu giữ của Q sau khi giám định hoàn trả cùng bao gói. Về án phí: Buộc Trần Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với cuộc sống đời thường và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo Trần Ngọc Q không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của Trần Ngọc Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản quản lý niêm phong vật chứng lập cùng ngày 14/8/2018 tại trụ sở UBND xã NT; Bản kết luận giám định số: 321/KLGD - PC54 ngày 15/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h45' ngày 14/8/2018, tại đoạn đường trước cổng UBND xã NT, huyện TH, Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang Trần Ngọc Q tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,1390 gam; Trần Ngọc Q khai vừa mua về với mục đích để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT - VKSTH ngày 19/10/2018 và tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Tiền Hải giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc Q đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015. Vì vậy, tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Trần Ngọc Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của Trần Ngọc Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất an ninh trật tự và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Trần Ngọc Q biết rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng Trần Ngọc Q vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy (0,1390 gam Hêrôin) với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Ngọc Q không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Q đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Trần Ngọc Q được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015: “ Người phạm tội thành khẩn khai báo,.....”. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, vì vậy Q được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Ngọc Q thì thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q với mức án là hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy Trần Ngọc Q là con nghiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Trần Ngọc Q theo khoản 5 điều 249 BLHS năm 2015.

[6] Về vật chứng của vụ án: - Đối với 0,1390 gam Hêrôin thu giữ của Trần Ngọc Q; Sau khi giám định còn lại là 0,1224 gam Hêrôin cùng bao gói. Xét thấy số Hêrôin trên là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015.

[7] Về các vấn đề khác: - Về nguồn gốc số ma túy: Trần Ngọc Q khai toàn bộ số ma túy mà công an huyện Tiền Hải thu giữ là do Q mua của 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi không biết tên, địa chỉ cụ thể ở khu vực bến xe xã N – huyện TH vào khoảng 17h00’ ngày 14/8/2018. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải không có đủ cơ sở điều tra, xác minh làm rõ người đàn ông đã bán ma túy cho Q để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 ; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 ; điều 50 của BLHS năm 2015;

- Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc Q 01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù.
- Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày: 14/8/2018.

3. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015; khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015. Tịch thu của Trần Ngọc Q 0,1390 gam Hêrôin; Sau khi giám định hoàn trả mẫu vật còn lại 0,1224 gam Hêrôin để tiêu hủy cùng bao gói.

(Toàn bộ vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục THADS huyện Tiền Hải quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Ngọc Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h Tiền Hải;
- Công an huyện TH;
- Phòng TC- KT- TĐ;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ, VP;

Phạm Hải Bảo